

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2021/HS-ST

Ngày: 10-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Nguyễn Phương Ly

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiển - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 301/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 301A/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1964 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; số chứng minh nhân dân: 161468778; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trịnh Thị M; có vợ Nguyễn Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25-8-2021 bị Công an thành phố Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03-8-2021, đến ngày 26-8-2021 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành

phố Nam Định thay đổi thành biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Trịnh Hải A, sinh ngày 18-9-2003; nơi cư trú: Thôn Thị Tứ - Tân Thịnh, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là nhân viên bảo vệ hợp đồng tại Trường trung học phổ thông P, thành phố N, địa chỉ: Đường V, phường X, thành phố N, tỉnh Nam Định. Khoảng 11 giờ ngày 08-6-2021, sau khi hết giờ học, chị Nguyễn Ngọc Anh T1 là học sinh lớp 12A2 (phòng học tại tầng 1 dãy nhà C trường THPT Lê Hồng Phong) khóa cửa lớp học để ra về thì khóa cửa bị kẹt nên đã ra phòng bảo vệ nhờ Nguyễn Văn C khóa hộ cửa lớp học. C đồng ý và lấy chùm chìa khóa của tổ bảo vệ đi đến lớp 12A2. Đến nơi, C quan sát xung quanh không có ai nên đã nảy sinh ý định vào phòng học của lớp 12A2 tìm kiếm tài sản để trộm cắp. C đi vào lục soát thì phát hiện trong ngăn bàn của chiếc bàn học đầu tiên, dãy bàn học thứ 3 (theo hướng từ cửa lớp nhìn vào) có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 màu xanh. Đây là chiếc điện thoại di động của Chị Trịnh Hải A, học sinh lớp 12A2. C dùng tay phải cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi phòng học của lớp 12A2 và khóa cửa lại. Sau khi hết ca trực, C mang chiếc điện thoại về cất giấu trong tủ quần áo của gia đình. Ngày 09-6-2021 Chị Trịnh Hải A đến hỏi C về chiếc điện thoại OPPO A91 của mình đã để quên trong ngăn bàn của lớp học 12A2 nhưng C nói không nhìn thấy, không biết gì về chiếc điện thoại nói trên.

Sau khi bị mất tài sản, ngày 27-7-2021 Chị Trịnh Hải A đã đến trụ sở Công an thành phố Nam Định để trình báo sự việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã triệu tập Nguyễn Văn C lên trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Bà Nguyễn Thị L là vợ của C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra chiếc điện thoại OPPO A91 là vật chứng của vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 02-8-2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 là vật chứng trong vụ án có trị giá là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động OPPO A91 cho Chị Trịnh Hải A. Chị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 295/CT-VKSTPNĐ ngày 25-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C, bị hại Trịnh Hải Anh không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng; bản Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 02-8-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Văn C là nhân viên bảo vệ theo hợp đồng của Trường trung học phổ thông P. Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao thì bị cáo Nguyễn Văn C làm nhiệm vụ bảo vệ khu vực sân trường, hành lang; không được phép vào trong các phòng học, phòng làm việc của nhà trường nếu không có yêu cầu của người có thẩm quyền; không được phép vào các phòng học nếu không có đại diện lớp học hoặc đại diện của nhà trường đi cùng. Khoảng 11 giờ ngày 08-6-2021, lợi dụng được chị Nguyễn Ngọc Anh T1, học sinh lớp 12A2 là người trực nhật lớp học nhờ khóa cửa phòng học của lớp 12A2 (phòng học tại tầng 1 dãy C Trường trung học phổ thông P), lợi dụng xung quanh khu vực này không có ai nên bị cáo Nguyễn Văn C đã tự ý đi vào phòng học của lớp 12A2 lục soát, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Bị cáo đã lấy được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 màu xanh đã cũ, trị giá 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) là tài sản của Chị Trịnh Hải A để trong ngăn bàn học của mình tại lớp 12A2. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, bị cáo đã giấu trong túi quần để tránh bị người khác phát hiện. Khi hết ca trực, bị cáo đã mang chiếc điện thoại về nhà và cất giấu trong tủ quần áo của gia đình.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; trị giá tài sản mà bị cáo đã lén lút chiếm đoạt là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) nên bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo đã tự giác giao nộp chiếc điện thoại di động OPPO A91 để trả cho bị hại nên bị cáo Nguyễn Văn C sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định và môi trường giáo dục của Trường trung học phổ thông P nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương nên Hội đồng xét xử sẽ miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn C có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A91 màu xanh đã cũ, bị hại là Chị Trịnh Hải A không có yêu cầu bồi thường nào khác. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 tháng tù (chín tháng tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng (mười tám tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10-12-2021.

Bị cáo Nguyễn Văn C có thời gian tạm giam từ ngày 03-8-2021 đến ngày 26-8-2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Vị Hoàng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù (chín tháng tù) đã cho hưởng án treo.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là Chị Trịnh Hải A (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND phường Vị Hoàng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn